TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 89/2026/QĐST-DS	*Vĩnh Long, ngày 02 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 381/2026/TLST-DS, ngày 06 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Nguyễn Thành T, sinh ngày 01/01/1972; căn cước công dân số 086072001436; địa chỉ số A, ấp D, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- **Bị đơn:** Nguyễn Thị C, sinh ngày 01/01/1952; căn cước công dân số 086152006270; địa chỉ số D, ấp H, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị C có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Thành T 12 (Mười hai) chỉ vàng 24k.

Thời hạn thanh toán kể từ ngày 25/5/2026 đến 25/7/2026.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị C được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thành T chịu 2.212.000đ (Hai triệu hai trăm mười hai ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 4.650.000đ (Bốn triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm biên lai thu số 0008029, ngày 28/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Số tiền còn lại hoàn trả cho ông T bằng 2.438.000đ (Hai triệu bốn trăm ba mươi tám ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND KV 1-VL;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- THADS Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tấn Thành